

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CV-523 INSTEAD.
LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CV-523 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIẾNG ANH NORTH CAROLINA

_____ County
Quận/Hạt _____

File No.
Số Hồ Sơ:

In The General Court Of Justice
District Court Division
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Phân Bộ Tòa Án Khu Vực

Name And Address Of Plaintiff
Tên và Địa Chỉ Nguyên Đơn

VERSUS
KIỆN

Name And Address Of Defendant
Tên và Địa Chỉ Bị Đơn

TEMPORARY
NO-CONTACT ORDER
FOR STALKING OR
NONCONSENSUAL SEXUAL CONDUCT

Ex Parte

LỆNH CẤM TIẾP XÚC TẠM THỜI
DO HÀNH VI RÌNH RẬP HOẶC TÌNH DỤC
KHÔNG ĐƯỢC HƯỞNG ỨNG

Đơn Phương

G.S. 50C-6
G.S. 50C-6

FINDINGS
CÁC SỰ KIỆN ĐƯỢC XÁC NHẬN

The Court hereby finds that:
Tòa Án này xác nhận rằng:

- The Court has jurisdiction over the subject matter.
1. Tòa Án có thẩm quyền xét xử đối với nội dung vụ án này.
- This Order is entered ex parte. Immediate and irreparable injury, loss, or damage will result to the plaintiff before notice can be served and defendant heard in opposition because (define injury and state why it is irreparable)
2. Lệnh này có tính chất đơn phương. Nguyên đơn sẽ có nguy cơ tức thì bị chấn thương, mất mát hay thiệt hại đến mức không thể khắc phục được nếu phải chờ cho đến khi thông báo được tổng đạt và bị đơn trình bày với tòa những lý do chống lại lệnh này, bởi vì (giải thích cụ thể nguyên đơn sẽ bị chấn thương, thiệt hại như thế nào và vì sao không thể khắc phục được)
and it appears by certificate of the plaintiff the efforts that have been made to give notice and reasons supporting the plaintiff's claim that notice should not be required. that there is good cause to hear the matter ex parte because the harm that is intended to be prevented would likely occur if defendant were given prior notice of the plaintiff's efforts to obtain judicial relief.
và theo lời xác nhận của nguyên đơn đã có các nỗ lực thông báo cho bị đơn và có những lý do hỗ trợ cho yêu cầu của nguyên đơn là không nên bắt buộc có việc thông báo đó. có lý do chính đáng để xét xử vụ này khi bị đơn không có mặt, bởi vì nguyên đơn rất có thể sẽ trở thành nạn nhân của các hành vi mà án lệnh này sẽ cấm nếu bị đơn được thông báo trước về việc nguyên đơn đã xin tòa án giúp đỡ.
- This Order is entered after notice has been provided to the defendant. Present at the hearing were:
3. Tòa án ban hành Lệnh này sau khi bị đơn được thông báo. Những người có mặt tại phiên tòa là:
 the plaintiff, represented by _____
nguyên đơn, được đại diện bởi _____
 the defendant, represented by _____
bị đơn, được đại diện bởi _____
- The plaintiff has suffered unlawful conduct by the defendant in that:
4. Nguyên đơn là nạn nhân của hành vi bất hợp pháp của bị đơn, cụ thể như sau:
5. Other:
5. Sự kiện khác:

CONCLUSIONS
CÁC KẾT LUẬN

1. The defendant committed acts of unlawful conduct against the plaintiff.
1. Bị đơn đã có hành vi bất hợp pháp đối với nguyên đơn.
2. The plaintiff has failed to prove grounds for issuance of a temporary no-contact order.
2. Nguyên đơn chưa chứng minh có đủ cơ sở để ban hành lệnh cấm tiếp xúc tạm thời.

(Over)
(Xem mặt sau)

**ORDER
ÁN LỆNH**

It is ORDERED that:

Tòa RA LỆNH:

- 1. The defendant shall not visit, assault, molest, or otherwise interfere with the plaintiff.
1. Cấm bị đơn đến thăm, hành hung, quấy rầy hay bằng cách khác làm phiền cho nguyên đơn.
- 2. The defendant cease stalking the plaintiff.
2. Cấm bị đơn rình rập nguyên đơn.
- 3. The defendant cease harassment of the plaintiff.
3. Cấm bị đơn quấy nhiễu nguyên đơn.
- 4. The defendant not abuse or injure the plaintiff.
4. Cấm bị đơn ngược đãi hay gây hại cho nguyên đơn.
- 5. The defendant not contact the plaintiff by telephone, written communication, or electronic means.
5. Cấm bị đơn liên lạc qua điện thoại, thư viết hay phương tiện điện tử với nguyên đơn.
- 6. The defendant not enter or remain present at the plaintiff's residence, school, place of employment, and other places listed below at times when the plaintiff is present.
6. Cấm bị đơn đi vào hay ở lại trong chỗ ở, trường học, nơi làm việc của nguyên đơn hoặc những nơi khác được ghi dưới đây vào lúc nguyên đơn đang có mặt tại đó.

List Other Places Where Defendant Ordered Not To Be
Liệt kê những nơi khác cấm bị đơn đến hay ở lại

- 7. Other: (specify)
7. Lệnh khác: (cho biết cụ thể)
- 8. The terms of this Order shall be effective for ten (10) days from the date of this Order. until (specify date (mm/dd/yyyy) and time if less than 10 days) _____.
8. Các điều khoản trong Lệnh này sẽ có hiệu lực trong mười (10) ngày kể từ ngày ghi trên Lệnh. cho tới (cho biết ngày (tháng/ngày/năm) và giờ nếu ít hơn 10 ngày) _____.
- 9. It is ordered that the parties appear at the time and date set out below for a hearing on whether a permanent no-contact order should be entered.
9. Tòa cũng ra lệnh cho các đương sự phải ra hầu tòa vào ngày và giờ ghi dưới đây để tham gia phiên xét xử về việc có nên ban hành lệnh cấm tiếp xúc dài hạn hay không.

<i>Date Of Hearing (mm/dd/yyyy)</i> <i>Ngày phiên tòa (tháng/ngày/năm)</i>	<i>Time Of Hearing</i> <i>Giờ phiên tòa</i>	<input type="checkbox"/> AM Sáng <input type="checkbox"/> PM Chiều	<i>Location of Hearing</i> <i>Địa điểm phiên tòa</i>
<i>Date (mm/dd/yyyy)</i> <i>Ngày (tháng/ngày/năm)</i>	<i>Time</i> <i>Giờ</i>	<input type="checkbox"/> AM Sáng <input type="checkbox"/> PM Chiều	<i>Name Of District Court Judge Or Designated Magistrate (type or print)</i> <i>Tên của Thẩm Phán hay Quan Tòa Được Chỉ Định của Tòa Án Khu Vực</i> <i>(đánh máy hay viết chữ in)</i>
			<i>Signature Of District Court Judge Or Designated Magistrate</i> <i>Chữ ký của Thẩm Phán hay Quan Tòa Được Chỉ Định của Tòa Án Khu Vực</i>

NOTICE TO DEFENDANT: A KNOWING VIOLATION OF A CIVIL NO-CONTACT ORDER SHALL BE PUNISHABLE AS CONTEMPT OF COURT WHICH MAY RESULT IN A FINE OR IMPRISONMENT. THE COURT MAY FIND YOU IN CIVIL OR CRIMINAL CONTEMPT.

THÔNG BÁO CHO BỊ ĐƠN: VIỆC CÓ Ý VI PHẠM LỆNH CẤM TIẾP XÚC DÂN SỰ SẼ BỊ COI LÀ HÀNH VI COI THƯỜNG TÒA ÁN VÀ CÓ THỂ DẪN ĐẾN VIỆC BỊ PHẠT TIỀN HAY Ở TÙ. TÒA ÁN CÓ THỂ PHÁN QUYẾT QUÝ VỊ CÓ TỘI COI THƯỜNG TÒA ÁN DÂN SỰ HAY HÌNH SỰ.

**CERTIFICATION
CHỨNG NHẬN**

I certify this Order is a true copy.
Tôi chứng nhận rằng đây là bản sao y bản chính của Án Lệnh.

<i>Date (mm/dd/yyyy)</i> <i>Ngày (tháng/ngày/năm)</i>	<i>Signature Of Clerk</i> <i>Chữ ký của Lục Sự</i>	<input type="checkbox"/> Deputy CSC Phó LSTTT	<input type="checkbox"/> Assistant CSC Phụ Tá LSTTT	<input type="checkbox"/> Clerk Of Superior Court Lục Sự Tòa Thượng Thẩm
--	---	--	--	--

NOTE TO CLERK: G.S. 50C-9 provides: "The clerk of court shall deliver on the same day that a civil no-contact order is issued, a certified copy of that order to the sheriff." The statute also provides that a copy of the order shall be issued promptly to the police department of the municipality of the victim's residence, or the sheriff and any county police department if the victim does not live within a municipality with a police department.

LỤC SỰ XIN LƯU Ý: G.S. 50C-9 quy định rằng: "Lục sự tòa án sẽ chuyển một bản sao y bản chính của lệnh cấm tiếp xúc dân sự cho cảnh sát trưởng quận/hạt vào cùng ngày ban hành lệnh đó." Điều luật này cũng quy định rằng một bản sao án lệnh sẽ được phát kịp thời cho sở cảnh sát tại thành phố nơi nạn nhân cư trú, hoặc cho cảnh sát trưởng và bất kỳ sở cảnh sát quận/hạt liên quan nào nếu nạn nhân không cư trú tại một thành phố có sở cảnh sát.